TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **267**/2024/HS-ST
Ngày 11-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Quyền

*Các Hội thẩm nhân dân:*Ông Lưu Đức Chung
Bà Nguyễn Thị Ngọc Đẹp

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đồng - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 09, 11 tháng 12 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 271/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 265/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ tên: **Lâm Đa S**, sinh năm 1996 tại Đồng Nai; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: ấp C, xã S, huyện C, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lâm Văn L, con bà Lương Thị S1; Vợ: Lý Thị Hà T; Con: 01 người, sinh năm 2023.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" (Có mặt).

- *Bị hại*: Ông Nguyễn Mậu P, sinh năm 1957 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Bà Trần Thị H, sinh năm 1958;

+ Anh Nguyễn Mậu V, sinh năm 1986;

+ Chị Nguyễn Thị Mậu H1, sinh năm 1989;

+ Chị Nguyễn Thị Mậu N, sinh năm 1991;

+ Chị Nguyễn Thị Mậu C, sinh năm 1999

Cùng địa chỉ: Tổ A, ấp G, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai.. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lâm Đa Số có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định. Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 30/4/2022, S điều khiển xe mô tô biển số 60B6 – 519.78 lưu thông trên đường liên xã B theo hướng Cù Bị đi Quốc lộ E. Khoảng 06 giờ 50 phút cùng ngày khi lưu thông đến đoạn đường ấp F, xã B thì phát hiện có ông Nguyễn Mậu P, sinh năm 1957 ngụ tại ấp G xã B, huyện L điều khiển xe mô tô biển số 60FK - 8631 lưu thông phía trước cùng chiều, ông P đi tốc độ chậm và đang chuyển hướng từ lề phải sang lề trái. Thấy vậy, S điều khiển xe mô tô trên tăng ga vượt trái xe ông P thì va chạm với xe mô tô của ông P gây tai nạn (lúc này xe ông P đã tới vạch tim đường), làm ông P té ngã xuống đường được mọi người đưa đi cấp cứu. Hậu quả ông P tử vong cùng ngày tại Bệnh viện Đ. Sau tai nạn S bị té ngã bị thương gãy xương hốc mắt và thành xoang hàm nên đi đến Bệnh viện Đ khám xử lý vết thương. Đến 21 giờ cùng ngày S đến Công an huyện L trình báo sự việc.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường xác định:

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường thẳng, trải nhựa phẳng, 02 chiều lưu thông, có vạch sơn vàng đứt quảng ở giữa phân chia chiều đường, mỗi chiều đường có làn lưu thông rộng 3,0m.

Lấy mép đường bên phải theo hướng lưu thông Cù Bị đi Quốc lộ E làm mép đường chuẩn. Lấy trụ điện số 124 ở bên trong mép đường bên phải hướng lưu thông Cù Bị đi Quốc lộ E làm điểm mốc cố định.

Sau khi xảy ra tai nạn, hiện trường còn để lại các dấu vết và vị trí phương tiện được ghi nhận và mô tả như sau:

(1) Vết cày xe mô tô biển số 60FK-8631: Sau tai nạn tại hiện trường để lại vết cày đứt quãng trên mặt đường hướng Cù Bị đi Quốc lộ E dài 7,80m. Đo từ điểm đầu vết cày tới mép đường chuẩn là 3,4m. Điểm cuối vết cày nằm tại xe mô tô (2).

(2) Xe mô tô biển số 60FK-8631: Sau tai nạn, xe mô tô (2) ngã sang trái nằm trên mặt đường của chiều đường hướng Cù Bị đi Quốc lộ E, đầu xe quay vào hướng mép đường chuẩn, đuôi xe quay vào hướng mép đường bên phải theo hướng lưu thông Quốc lộ E đi C. Đo từ tâm trục bánh trước tới mép đường chuẩn 1,7m. Đo từ tâm trục bánh sau tới mép đường chuẩn là 2,6m. Đo từ tâm trục bánh sau tới tâm trục bánh sau xe mô tô (5) là 4,6m đo từ tâm trục bánh trước tới điểm mốc cố định là 4,8m.

(3) Vết máu nạn nhân: Sau tai nạn, hiện trường để lại vết máu trên mặt đường của chiều đường H đi Quốc lộ E. Đo từ tâm vết máu tới mép đường chuẩn là 2,8m. Đo từ tâm vết máu tới tâm trục bánh sau xe mô tô (2) là 2,0m.

(4) Vết cày xe mô tô biển số 60B6-519.78: Sau tai nạn, tại hiện trường để lại vết cày xe mô tô (5) đứt quãng trên mặt đường theo hướng Cù Bị đi Quốc lộ E dài

10,7m. Đo từ đầu vết cày tới mép đường chuẩn là 4,6m. Điểm cuối vết cày nằm tại xe mô tô (5). Đo từ đầu vết cày (4) tới điểm đầu vết cày (1) là 1,2m.

(5) Xe mô tô biển số 60B6-519.78: Sau tai nạn xe mô tô (5) ngã về bên phải, nằm tại lề đường bên phải hướng lưu thông Quốc lộ E đi C. Đầu xe chếch về hướng Quốc lộ E, đuôi xe chếch về hướng C. Đo từ tâm trục bánh trước tới mép đường chuẩn là 7,5m. Đo từ tâm trục bánh sau tới mép đường chuẩn là 7,0m.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 224/TT/2022 ngày 19/5/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ kết luận nguyên nhân tử vong của Nguyễn Mậu P: Đa chấn thương.

- Chấn thương sọ não gây vỡ lún sọ chẩm phức tạp, chảy máu nội sọ;
- Chấn thương bụng gây vỡ nát nhu mô lách dẫn đến chảy máu trong ổ bụng;
- Nồng độ cồn trong máu: 0,02mg/100ml (Theo Quyết định số 320/QĐ-BYT ngày 23/01/2014, trị số bình thường <50,23mg/100ml).
- Đối với Lâm Đa S - theo phiếu kết quả xét nghiệm lúc 19 giờ 29 phút ngày 30/4/2022, không tìm thấy cồn và các chất ma túy trong máu của Lâm Đa S.

Tại bản kết luận giám định số 3413 ngày 17/6/2022 của Phân viện KHHS tại Thành phố Hồ Chí Minh – Bộ C1 kết luận:

- Dấu vết trượt xước, gãy vỡ biến dạng các chi tiết phía trước bên phải xe mô tô biển số 60B6-519.78 (bánh xe, cánh yếm, cần đạp phanh, để chân trước) có chiều từ trước về sau phù hợp dấu vết trượt xước, biến dạng các chi tiết bên trái xe gắn máy biển số 60FK-8631 (giảm xóc sau, càng kẹp bánh sau, phía dưới hộp bảo vệ xích tải, để chân trước, giảm xóc trước) có chiều từ sau về trước.
- Khi va chạm, xe gắn máy biển số 60FK-8631 chuyển động từ bên phải sang bên trái đường liên xã B, hướng C đi Quốc lộ E; xe mô tô biển số 60B6-519.78 chuyển động cùng chiều phía sau.
- Không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe gắn máy biển số 60FK-8631 và xe mô tô biển số 60B6-519.78 với phương tiện, vật khác.

Tại bản kết luận giám định số 4974/KL-KTHS ngày 12/9/2022 của Phân viện KHHS tại thành phố Hồ Chí Minh – Bộ C1 kết luận: Vị trí va chạm giữa xe gắn máy biển số 60FK-8631 và xe mô tô biển số 60B6-519.78 trên mặt đường nằm trên phần đường bên trái đường liên xã B, hướng C đi Quốc lộ E.

Tại bản kết luận giám định số 4927/KL-KTHS ngày 09/9/2022 của Phân viện KHHS tại thành phố Hồ Chí Minh – Bộ C1 kết luận: không đủ cơ sở để xác định tốc độ của xe mô tô biển số 60B6-519.78 tại thời điểm xảy ra tai nạn.

Vật chứng, tài sản tạm giữ gồm:

- 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 750157000838 mang tên Lâm Đa S.

- 01 xe mô tô biển số 60B6-519.78;

- 01 xe gắn máy biển số 60FK-8631.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Lâm Đa S đã tự nguyện bồi thường số tiền 60.000.000 đồng cho gia đình bị hại. Đại diện hợp pháp gia đình bị hại có đơn bãi nại và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại cáo trạng số 265/CT-VKSLT ngày 12 tháng 11 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Lâm Đa S về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Lâm Đa S phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", đề nghị xử phạt bị cáo Lâm Đa S: từ 12 tháng đến 14 tháng tù.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Bị cáo thống nhất về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát vừa đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo không có ý kiến hay tranh luận gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại (ông Nguyễn Mậu P) gồm bà Trần Thị H, anh Nguyễn Mậu V, chị Nguyễn Thị Mậu H1, chị Nguyễn Thị Mậu N, chị Nguyễn Thị Mậu C vắng mặt. Trong giai đoạn điều tra những người này đã có lời khai và không có yêu cầu gì. Do vậy việc vắng mặt của đại diện bị hại tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử.

[2] Lâm Đa S có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định. Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 30/4/2022 Số điều khiển xe mô tô biển số 60B6 – 519.78 lưu thông trên đường liên xã B theo hướng Cù Bị đi Quốc lộ E. Đến khoảng 06 giờ 50 phút cùng ngày khi lưu thông đến đoạn đường ấp F, xã B thì phát hiện có ông Nguyễn Mậu P, sinh năm 1957 ngụ tại ấp G xã B, huyện L điều khiển xe mô tô biển số 60FK - 8631 lưu thông phía trước cùng chiều, ông P đi tốc độ chậm và đang chuyển hướng từ lề phải sang lề trái thì S điều khiển xe trên tăng ga vượt trái xe ông P thì va chạm với xe mô tô của ông P gây tai nạn (lúc này xe ông Phong lưu T1 đến

vạch tim đường), làm ông P té ngã xuống đường. Hậu quả, ông P tử vong cùng ngày tại Bệnh viện Đ, còn S bị thương gãy xương hốc mắt và thành xoang hàm nên đến Bệnh viện Đ cấp cứu. Đến 21 giờ cùng ngày S đến Công an huyện L trình báo sự việc.

Hành vi do bị cáo Lâm Đa S thực hiện đã vi phạm khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ hậu quả làm chết người, nên đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố bị cáo theo tội danh và điểm, khoản, Điều nêu trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự giao thông đường bộ. Do không chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về tham gia giao thông đường bộ, đã gây tai nạn làm cho ông Nguyễn Mậu P tử vong, gây mất mát đau thương cho nhân thân bị hại. Nên phải có hình phạt tương xứng với bị cáo để cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung

Bị hại ông Nguyễn Mậu P có một phần lỗi là điều khiển xe gắn máy 60FK-8631 chuyển hướng rẽ nhưng không có tín hiệu báo hướng rẽ, là vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 15 của Luật giao thông đường bộ.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Lâm Đa S là người có nhân thân tốt.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; khi xảy ra tai nạn bị hại có một phần lỗi; bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại; đại diện gia đình bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Hiện bị cáo đang là lao động chính trong gia đình. Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và các tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ của bị cáo; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Hội đồng xét xử xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, mà cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo tự cải tạo dưới sự quản lý chính quyền địa phương cũng đủ để cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Lâm Đa S đã tự nguyện bồi thường số tiền 60.000.000 đồng cho gia đình bị hại. Đại diện hợp pháp gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

[9] Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô biển số 60B6-519.78 do Lâm Đa S đứng tên chủ sở hữu, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo là đúng quy định.

Đối với xe gắn máy biển số 60FK-8631 do ông Nguyễn L1, sinh năm 1969 tên chủ sở hữu, ông L1 đã bán lại xe này cho ông Nguyễn Mậu P nhưng chưa làm

thủ tục sang tên. Cơ quan điều tra Công an huyện L đã trả lại cho đại diện gia đình bị hại ông Nguyễn Mậu P là đúng quy định.

Đối với giấy phép lái xe hạng A1 số 750157000838 mang tên Lâm Đa S, được chuyển theo hồ sơ vụ án, trả lại cho bị cáo Lâm Đa S.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa các vấn đề trong vụ án có một phần phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 14 của Luật giao thông đường bộ;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Lâm Đa S phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Lâm Đa S: **01** (một) năm **02** (hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **02** (hai) năm **04** (bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 11/12/2024).

Giao bị cáo Lâm Đa S cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện C, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Toà án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

2. Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho bị cáo Lâm Đa S 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 750157000838 mang tên Lâm Đa S.

3. Về án phí: Bị cáo Lâm Đa S phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- VKSND huyện Long Thành;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Long Thành;
- Chi cục THADS huyện Long Thành;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND xã nơi cư trú của bị cáo;
- Lưu.

Phạm Ngọc Quyền